

Số: /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý IV và tổng kết năm 2019**

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng và Văn bản số 2162/TTCP-KHTH ngày 25/11/2019 của Thanh tra Chính phủ, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý IV và tổng kết công tác năm 2019 như sau:

#### **A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUÝ IV NĂM 2019**

##### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA**

###### **1. Thanh tra hành chính**

###### *a) Việc triển khai các cuộc thanh tra*

Trong quý, các tổ chức thanh tra tiếp tục triển khai thực hiện 40 cuộc thanh, kiểm tra đối với 73 đơn vị; đã kết thúc 17/40 cuộc, ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra đối với 23 đơn vị; kết quả thanh tra đã phát hiện 16 đơn vị có sai phạm về kinh tế 567,9 triệu đồng; kiến nghị xử lý thu hồi về kinh tế 371,4 triệu đồng; xử lý khác 196,5 triệu đồng; kiến nghị, yêu cầu các đơn vị kiểm điểm trách nhiệm của cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm.

###### *b) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực*

- Quản lý đầu tư xây dựng: Triển khai 01 cuộc, tiếp tục thực hiện các Kết luận thanh tra đã yêu cầu các đơn vị được thanh tra kiểm điểm trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm.

- Quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách: Triển khai 30 cuộc thanh tra, đã kết thúc 11/30 cuộc; phát hiện số tiền sai phạm 567,9 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 371,4 triệu đồng; xử lý khác 196,5 triệu đồng.

- Quản lý, sử dụng đất: Triển khai 05 cuộc, đã kết thúc 02/05 cuộc; kết quả thanh tra đã yêu cầu các đơn vị được thanh tra, kiểm tra kiểm điểm trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm.

- Các lĩnh vực khác: Triển khai và đã kết thúc 04/04 cuộc; qua thanh tra đã yêu cầu các đơn vị được thanh tra, kiểm tra kiểm điểm trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm.

## **2. Thanh tra chuyên ngành**

Trong quý, các tổ chức thanh tra chuyên ngành đã tổ chức 51 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 75 tổ chức và 315 cá nhân; lĩnh vực thanh, kiểm tra chủ yếu là về chấp hành quy định của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, tiêu chuẩn đo lường, đầu tư xây dựng, an toàn giao thông đường bộ, tài chính, tài nguyên và môi trường... Đã kết thúc 26/51 cuộc, qua thanh tra phát hiện sai phạm 1.047,1 triệu đồng, kiến nghị xử lý thu hồi 471,7 triệu đồng và đã thu hồi 256,4 triệu đồng; xử lý khác 575,4 triệu đồng; đã xử phạt vi phạm hành chính nộp ngân sách nhà nước 268,4 triệu đồng đối với 15 tổ chức và 202 cá nhân.

## **II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO**

### **1. Công tác tiếp công dân**

Quý IV năm 2019, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 556 lượt/422 công dân (tiếp thường xuyên 301 lượt/270 công dân, tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo là 255 lượt/152 công dân). Các nội dung công dân trình bày chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án và đề nghị giải quyết về chế độ chính sách cho người lao động.

Qua tiếp công dân, có 152 vụ việc phải xử lý, trong đó: Vụ việc cũ là 78, vụ việc mới phát sinh là 74; có 98 vụ đã được giải quyết, 54 vụ chưa được giải quyết. Qua theo dõi, phân loại, xử lý cho thấy: Lĩnh vực hành chính 65 vụ; lĩnh vực chính trị, văn hoá xã hội khác 07 vụ; lĩnh vực tư pháp 06 vụ; tham nhũng 04; phản ánh, kiến nghị khác 70 vụ. Trong số các vụ việc công dân đến khiếu nại, phản ánh, kiến nghị có nhiều vụ việc đã được xem xét, giải quyết hết thẩm quyền; có vụ việc các cơ quan hành chính đã tiếp nhiều lần và đã có các văn bản trả lời nhưng công dân vẫn đến nơi tiếp công dân để kiến nghị, đề nghị xem xét, giải quyết.

### **2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Các cơ quan hành chính đã tiếp nhận 64 đơn khiếu nại, tố cáo (48 đơn khiếu nại và 16 đơn tố cáo). Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các cơ quan hành chính các cấp là 33 đơn (trong đó tồn từ quý III chuyển sang là 12 đơn), gồm 29 đơn khiếu nại, 04 đơn tố cáo.

Qua phân loại xử lý, đơn khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực hành chính có 33 đơn. Theo trình tự giải quyết, có 10 đơn chưa được giải quyết, 15 đơn giải quyết lần đầu, 08 đơn giải quyết lần 2. Trong kỳ báo cáo, đã ban hành 11 văn bản hướng dẫn công dân, 28 văn bản chuyển đơn đến UBND các huyện, thành phố và các Sở, ban, ngành để giải quyết theo thẩm quyền quy định, 13 văn bản đơn đốc việc giải quyết.

### **3. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền**

#### *a) Đơn khiếu nại*

Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh là 29 đơn. Kết quả đã giải quyết được 20/29 đơn,

Trong đó: thông qua giải thích, thuyết phục 06 vụ công dân rút đơn; 20 vụ giải quyết bằng quyết định, văn bản hành chính. Phân tích đối với 20 vụ việc đã được giải quyết bằng quyết định, văn bản hành chính là khiếu nại sai; cơ bản các quyết định, văn bản đã được thực hiện nghiêm túc.

#### *b) Đơn tố cáo*

Số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh là 04 đơn, đã giải quyết được 03/04 đơn. Kết quả giải quyết: ban hành 03 kết luận, văn bản giải quyết tố cáo. Qua phân tích kết quả giải quyết, có 03 đơn có nội dung tố cáo sai.

### **III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện; công tác phổ biến tuyên truyền chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng thường xuyên được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc. UBND tỉnh đã ban hành Báo cáo đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng gửi Thanh tra Chính phủ.

Trong quý, các tổ chức thanh tra triển khai thực hiện 05 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, kết thúc 02/05 cuộc, Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi 71,6 triệu đồng thanh toán không đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn, đã thu hồi được 71,6 triệu đồng.

Các cơ quan hành chính trên địa bàn đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức được 46 trường hợp theo quy định của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ.

#### **B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2019**

##### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA**

###### **1. Thanh tra hành chính**

###### *a) Việc triển khai các cuộc thanh tra*

Trong năm 2019, các tổ chức thanh tra hành chính của tỉnh thực hiện 110 cuộc thanh, kiểm tra, trong đó có 108 cuộc thanh tra, kiểm tra theo chương trình kế hoạch được duyệt, 03 cuộc đột xuất. Đến thời điểm báo cáo đã kết thúc 87 cuộc, ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra đối với 163 đơn vị; phát hiện 121 đơn vị có sai phạm trong các lĩnh vực tài chính, ngân sách, quản lý và sử dụng đất đai với số tiền sai phạm 8.414,6 triệu đồng; kiến nghị, yêu cầu các đơn vị được thanh tra kiểm điểm trách nhiệm của các cá nhân và tập thể đã để xảy ra sai phạm; kiến nghị xử lý thu hồi về kinh tế với tổng số tiền 6.275,5 triệu đồng, đã thu hồi 6.188,3 triệu đồng; xử lý khác 2.139,0 triệu đồng. Qua công tác thanh tra, Thanh tra tỉnh đã chuyển cơ quan điều tra 02 vụ việc, cơ quan điều tra đã khởi tố 02 vụ việc.

###### *b) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực*

- Quản lý đầu tư xây dựng: Năm 2019 tiến hành 05 cuộc thanh tra, đã kết thúc 04/05 cuộc thanh tra, phát hiện số tiền sai phạm 1.595,8 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 1.595,8 triệu đồng; đã thu hồi được 1.595,8 triệu đồng

- Quản lý, sử dụng đất: Tiến hành 10 cuộc thanh tra đối với 20 đơn vị, đã kết thúc 07/10 cuộc; qua thanh tra đã yêu cầu các đơn vị được thanh tra, kiểm tra kiểm điểm trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm. Qua công tác thanh tra, Thanh tra tỉnh đã chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra 01 vụ việc (cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án).

- Quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách: Tiến hành 91 cuộc thanh tra đối với 260 đơn vị, đã kết thúc 72/91 cuộc; phát hiện số tiền sai phạm 6.818,8 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 4.679,8 triệu đồng, xử lý khác 2.139,0 triệu đồng; đã thu hồi được 3.855,9 triệu đồng. Qua công tác thanh tra, đã chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra 01 vụ việc (cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án).

- Các lĩnh vực khác: Tiến hành và kết thúc 04/04 cuộc; qua thanh tra đã yêu cầu các đơn vị được thanh tra, kiểm tra kiểm điểm trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm.

## **2. Thanh tra chuyên ngành**

Các tổ chức thanh tra chuyên ngành thực hiện 196 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 358 tổ chức và 1018 cá nhân; lĩnh vực thanh tra chủ yếu là về chấp hành pháp luật an toàn giao thông đường bộ, vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, tiêu chuẩn đo lường, xây dựng, tài chính, tài nguyên và môi trường. Đã kết thúc 171/196 cuộc, phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 2.642,8 triệu đồng, kiến nghị xử lý thu hồi 1.332,3 triệu đồng và đã thu hồi 960,1 triệu đồng, xử lý khác 1.310,5 triệu đồng; ban hành các quyết định xử phạt hành chính đối với 106 tổ chức và 848 cá nhân với số tiền xử phạt là 2.851,1 triệu đồng, đã nộp ngân sách 2.474,4 triệu đồng.

## **3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, chỉ đạo việc thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm. Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 51/KH-TTr ngày 21/02/2019 kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra năm 2019. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện pháp luật về thanh tra. Trong năm đã tiến hành và kết thúc 10/13 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm đối với 19 cơ quan, đơn vị. Từ kết quả thanh, kiểm tra đã yêu cầu các cơ quan, đơn vị chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót đã được chỉ ra.

## **4. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra**

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, quán triệt các quy định pháp luật về công tác thanh tra; yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan hành chính tăng cường, nâng cao trách nhiệm trong việc chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt, kết hợp việc triển khai các cuộc thanh tra với công tác kiểm tra trách nhiệm trong triển khai thực hiện các quy định của pháp

luật về thanh tra. Thường xuyên rà soát, xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra.

### **5. Kết quả xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra**

Thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh chủ động khảo sát, tham mưu xây dựng kế hoạch thanh tra đảm bảo đúng thời gian theo quy định; đồng thời ban hành văn bản hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch thanh tra, chủ trì xử lý việc chồng chéo của các tổ chức thanh tra trên địa bàn.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 và Văn bản số 468/UBND-NC ngày 27/5/2017 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; trong năm 2019, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp ngành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng hoặc dư luận xã hội quan tâm; chỉ đạo và giao Thanh tra tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

Thanh tra tỉnh đã chủ trì, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị xử lý chồng chéo thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp ngay từ khi xây dựng kế hoạch; quá trình triển khai kế hoạch thanh tra đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc, nắm tình hình thực hiện kế hoạch thanh tra kiểm tra doanh nghiệp của các đơn vị trên địa bàn; phối hợp, trao đổi thông tin với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh để nắm bắt thông tin về tình hình thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Kết quả trong năm 2019 đã xử lý chồng chéo đối với 78 doanh nghiệp; qua việc xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp đã hạn chế tình trạng doanh nghiệp một năm phải tiếp đón nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra, giảm thiểu các chi phí không chính thức, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư.

## **II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **1. Công tác tiếp công dân**

Trong năm 2019, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 2.213 lượt/1.466 công dân (tiếp thường xuyên 1.306 lượt/920 công dân, tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo là 907 lượt/546 công dân), với tổng số 590 vụ việc, trong đó: vụ việc cũ là 320, vụ việc mới phát sinh là 270. Các nội dung công dân trình bày chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án và chế độ chính sách đối với người lao động...

Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Trong tổng số 590 vụ việc nêu trên, phân loại theo các lĩnh vực: Hành chính 262 vụ; chính trị, văn hoá xã hội 21 vụ; tư pháp 12 vụ; tham nhũng 08 vụ; phản ánh, kiến nghị khác 287 vụ. Các vụ việc công dân đến phản ánh, kiến nghị có nhiều vụ việc đã được xem xét, giải quyết đúng pháp luật, hết thẩm quyền, nhiều vụ việc các cơ quan hành chính đã

tiếp nhiều lần và đã có các văn bản trả lời nhưng công dân vẫn đến trụ sở tiếp công dân để tiếp khiếu.

## **2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Tổng số đơn các cơ quan hành chính tiếp nhận trong năm là 364 đơn (233 đơn khiếu nại, 131 đơn tố cáo). Qua phân loại, xử lý đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính các cấp có 144 đơn (trong đó năm 2018 chuyển sang là 10 đơn), gồm 121 đơn khiếu nại, 23 đơn tố cáo. Theo trình tự giải quyết có 10 đơn chưa được giải quyết, 96 đơn giải quyết lần đầu, 38 đơn đã được giải quyết lần 2. Trong kỳ báo cáo, đã ban hành 85 văn bản hướng dẫn công dân và 94 phiếu chuyển đơn khiếu nại, tố cáo đến UBND các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành để giải quyết theo thẩm quyền theo quy định, 58 công văn đôn đốc việc giải quyết.

## **3. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền**

### *a) Đơn khiếu nại:*

Trong năm 2019, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã giải quyết được 112/121 đơn khiếu nại, đạt tỷ lệ 92,6%. Trong đó: Thông qua giải thích, thuyết phục có 30 vụ công dân rút đơn; 112 vụ giải quyết bằng quyết định, văn bản hành chính. Qua phân tích 112 vụ việc đã được giải quyết, có 76 vụ khiếu nại sai, 01 khiếu nại đúng; 05 vụ khiếu nại lần 2, qua xác minh Chủ tịch UBND tỉnh đã yêu cầu Chủ tịch UBND huyện thu hồi quyết định để giải quyết lại. Cơ bản các quyết định, văn bản đã được thực hiện nghiêm túc.

### *b) Đơn tố cáo:*

Trong năm 2019, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã giải quyết được 22/23 đơn tố cáo, đạt tỷ lệ 95,7%; trong đó 22 vụ việc đã được ban hành kết luận, văn bản giải quyết, có 14 đơn có nội dung tố cáo sai, 07 đơn có nội dung tố cáo vừa đúng, vừa sai và 01 đơn có nội dung tố cáo đúng.

## **4. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản để chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo như: Văn bản số 88/UBND-NC ngày 23/01/2019 về việc tăng cường, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Văn bản số 211/UBND-BTCD ngày 14/3/2019 về việc nâng cao trách nhiệm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện công khai và giao quyết định giải quyết khiếu nại; Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 thành lập Tổ công tác chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 09/8/2019 về phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 thành lập Tổ công tác tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng...

Công tác quán triệt, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm và chỉ đạo Thanh tra tỉnh tổ chức 01 lớp bồi dưỡng với số lượng khoảng 400 đại biểu tham dự.

## **5. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCP**

Thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 về việc thành lập Tổ công tác chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Tổ công tác đã ban hành Kế hoạch kiểm tra rà soát số 45/KH-TCT ngày 12/4/2019, kết quả rà soát xác định có 09 vụ việc thực hiện các bước theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP và 01 vụ việc đông người (khối 2, phường Vĩnh Trại) đã thực hiện rà soát báo cáo Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ kiểm tra, hiện đang chờ ý kiến chỉ đạo. Đối với 09 vụ việc đều đã thực hiện rà soát, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh 07/09 vụ việc, Chủ tịch UBND tỉnh đã giải quyết dứt điểm 05 vụ việc (04 vụ việc đã ban hành Thông báo chấm dứt thụ lý giải quyết; 01 vụ việc công dân rút đơn); 02 vụ việc còn lại đang tập trung để giải quyết dứt điểm.

## **III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

*a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:*

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tuyên truyền, quán triệt các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực. Tập trung chỉ đạo tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kê khai tài sản và kiểm soát tài sản thu nhập; Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 29/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng đã tổ chức 63 buổi tuyên truyền lưu động với khoảng 57.200 lượt người nghe; treo 190 băng zôn, pano, áp phích, khẩu hiệu; đăng 192 tin, bài phản ánh về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổ chức các tiết mục, tiểu phẩm biểu diễn tại 16 Hội nghị, hội diễn với khoảng 12.000 lượt người tham dự; lồng ghép triển khai quán triệt các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho hơn 400 người tham dự.

Trên cơ sở Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 19/02/2019 về triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 16/8/2019 về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”, các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố đều đã ban hành kế hoạch để triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và tổ chức quán triệt, triển khai trên địa bàn; kết quả toàn tỉnh đã tổ chức được 14 cuộc Hội nghị triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng cho 5.560 đại biểu, cấp phát trên 3.200 cuốn tài liệu cho các đối tượng cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn.

*b) Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hoá, hướng dẫn thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng:*

UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các cấp, các ngành trong việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; ban hành các văn bản để chỉ đạo thực hiện như: Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 03/01/2019 về triển khai một số nhiệm vụ cấp bách trước, trong và sau tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 17/01/2019 tổ chức triển khai nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2019; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 19/02/2019 đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 19/02/2019 triển khai thi hành Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 16/8/2019 về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”; Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 24/4/2019, ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019. Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 07/01/2016 Triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí giai đoạn 2016-2020...

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các trường Trung học phổ thông, chuyên nghiệp, dạy nghề theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo.

*c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng:*

Thực hiện quy định của Luật Thanh tra, Luật Phòng, chống tham nhũng, Thanh tra tỉnh là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh. Ban Nội chính Tỉnh ủy là cơ quan tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng. Các cơ quan Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan đã có sự phối hợp chặt chẽ trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ quan nói trên đã phối hợp tích cực với Ban Nội chính Tỉnh ủy là cơ quan tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

*a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:*

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện nghiêm túc quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị như: Công khai Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng trên cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định. Các lĩnh vực, nội dung phải công khai minh



bach (như: đất đai, thủ tục hành chính, công tác cán bộ, chế độ chính sách, lập dự toán, quyết toán ngân sách...) đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai với nhiều hình thức như: niêm yết tại trụ sở, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên trang thông tin điện tử...; số điện thoại “đường dây nóng”, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận các thông tin tố cáo, phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng.

*b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:*

UBND tỉnh Lạng Sơn thường xuyên chỉ đạo và ban hành nhiều văn bản quy định và thực hiện chế độ, định mức tiêu chuẩn như: Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 bãi bỏ một phần Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 về Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 3 Quy định việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2019 đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau trên địa tỉnh; Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn...

Các đơn vị sử dụng ngân sách trên địa bàn đều đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công theo hướng dẫn hiện hành và cơ bản đáp ứng các quy định về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thường xuyên rà soát để sửa đổi, bổ sung chế độ, định mức, tiêu chuẩn cụ thể hoá các quy định của Nhà nước cho phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị mình.

*c) Việc thực hiện quy định cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:*

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ; qua công tác kiểm tra, nắm tình hình trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 và trong năm không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định về việc dùng công quỹ làm quà biếu và chiêu đãi khách sai quy định.

*d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:*

Việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương tiếp tục được duy trì, thực hiện; các cơ quan, đơn vị đã niêm yết quy tắc ứng xử tại trụ sở làm việc để công dân kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức; thường xuyên kiểm tra để chấn chỉnh nhằm nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc, hạn chế tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp và công dân.

*đ) Việc thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:*

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ theo quy định của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ; chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi theo quy định. Trong năm 2019 toàn tỉnh đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 200 trường hợp thuộc diện phải chuyển đổi.

*e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:*

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập. Kết quả năm 2018 trên địa bàn tỉnh có 60/60 cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; số người phải kê khai tài sản, thu nhập là 8.885 người (giảm 267 người so với năm 2017), số người đã kê khai 8.880/8.885 người đạt tỷ lệ 99,94%<sup>1</sup>, không có trường hợp nào phải xác minh, kết luận về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.

*g) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng:*

Thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường các giải pháp phòng ngừa, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm túc các hành vi tham nhũng được phát hiện. Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện có vụ việc nào liên quan đến trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng phải xem xét, xử lý.

*h) Việc thực hiện cải cách hành chính; tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:*

UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 như: Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 28/12/2018 về cải cách hành chính tỉnh năm 2019; Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 27/12/2018 về triển khai công tác tư pháp năm 2019; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 26/12/2018 về thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2019; Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 20/12/2018 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2019; Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 28/12/2018 về rà soát quy định, thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2019....

---

<sup>1</sup> Số người chưa kê khai là 05 người, chiếm tỷ lệ 0,06% (lý do: 03 người chữa bệnh dài ngày, 01 người chuyển công tác, 01 người đi học).

Trong Bảng xếp hạng cải cách hành chính năm 2018, tỉnh Lạng Sơn đã tăng 01 bậc, từ vị trí thứ 27 năm 2017 lên vị trí thứ 26 năm 2018 so với cả nước.

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 1310/UBND-NC ngày 28/12/2018 về việc thực hiện chủ đề năm 2019 là “*Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp*”; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 11/02/2019 về việc kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2019; Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn. Đoàn kiểm tra đã thực hiện kiểm tra 44 cơ quan, đơn vị, địa phương (22 sở, ban, ngành; 11 huyện, thành phố; 11 đơn vị cấp xã), đạt tỷ lệ 100% theo Kế hoạch đã đề ra. Ngoài ra các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các đơn vị trực thuộc để kịp thời chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc.

UBND tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 08/8/2019 thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; 41/41 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, thiết lập “đường dây nóng” và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; đến kỳ báo cáo chưa tiếp nhận phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp qua đường dây nóng và hộp thư điện tử.

*i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:*

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thanh toán trả lương qua tài khoản, đến nay đã có 97,2% đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước thực hiện trả lương qua tài khoản. Tuy nhiên, do điều kiện địa hình của một tỉnh miền núi, mạng lưới máy ATM chủ yếu tập trung tại các khu dân cư tập trung, đối với địa bàn vùng sâu, vùng xa của các huyện việc thanh toán trả lương qua tài khoản thực hiện chưa được thuận lợi; hiện nay do chưa có đầy đủ quy định về kiểm soát tài sản thu nhập của cán bộ, công chức nên hiệu quả phòng ngừa thông qua trả lương qua tài khoản chưa cao.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

*a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ, giải quyết tố cáo*

UBND tỉnh Lạng Sơn thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, phòng ngừa tham nhũng; trong năm, qua hoạt động tự kiểm tra, thanh tra nội bộ, giải quyết tố cáo chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

*b) Kết quả xử lý tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử*

Trong kỳ báo cáo, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã xét xử vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại Trung tâm Thủy sản, thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn. Bản án số 83/2019/HS-ST, ngày 21/5/2019 tuyên bị cáo Đoàn Mạnh Hải, nguyên Giám đốc Trung tâm Thủy sản phạm tội Tham ô tài sản, xử phạt 02 năm tù, tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo đã chiếm đoạt 189 triệu đồng, bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền để khắc phục hậu quả trong quá trình điều tra.

Tòa án nhân dân tỉnh xét xử phúc thẩm vụ án vụ án tham nhũng xảy ra tại Chi cục Bảo vệ thực vật, thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn, ngày 30/01/2019 đã xét xử công khai vụ án, tuyên bị cáo Trần Đại Dũng, nguyên Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ thực vật 09 tháng tù cho hưởng án treo về Tội vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 30/01/2019, cấm đảm nhiệm chức vụ chủ tài khoản trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo Giáp Thị Phương Mai, nguyên kế toán Chi cục Bảo vệ thực vật 09 tháng tù về tội Tham ô tài sản, cấm tham gia đảm nhiệm nhiệm vụ kế toán trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo Hoàng Văn Dưỡng, nguyên Trưởng phòng kỹ thuật Chi cục Bảo vệ thực vật 09 tháng tù về tội Tham ô tài sản, cấm tham gia đảm nhiệm thực hiện đề án, dự án trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù, thu hồi số tiền bị chiếm đoạt, thất thoát là 274,9 triệu đồng.

#### **4. Kết quả thanh tra thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

Trong năm, toàn tỉnh đã thực hiện 15 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo chương trình kế hoạch, đã kết thúc 12/15 cuộc. Qua thanh tra cho thấy các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã quan tâm triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại đơn vị; tuy nhiên, việc công khai, minh bạch trong hoạt động và thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn tại một số đơn vị còn chưa nghiêm túc, nhất là trong lĩnh vực quản lý tài chính; việc quản lý, sử dụng kinh phí chưa đảm bảo trình tự, thủ tục quy định; nội dung kê khai tài sản thu nhập còn chưa đầy đủ thông tin. Qua thanh tra đã kiến nghị 6.163,3 triệu đồng (trong đó, số tiền phải nộp trong năm 2019 là 2.547,8 triệu đồng; số tiền phải nộp trong năm 2020 là 3.615,5 triệu đồng) do vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đã thu hồi số tiền 2.547,8 triệu đồng/tổng số tiền phải nộp trong năm 2019, đạt tỷ lệ 100%.

#### **5. Phát huy vai trò của xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng**

UBND tỉnh thường xuyên quan tâm, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể để phát huy vai trò của xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh và có văn bản trả lời đối với thông tin do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên chuyên đến. Các cơ quan Thanh tra, Tư pháp... ở tỉnh và huyện đã tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng đến các thành viên, hội viên và Nhân dân.

## **6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020**

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng với mục tiêu từng bước loại bỏ các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng trên tất cả các lĩnh vực; tích cực, chủ động trong phòng ngừa, kiên quyết trong phát hiện, xử lý trong đó xác định phòng ngừa là cơ bản, lâu dài; gắn phòng, chống tham nhũng với thực hành tiết kiệm chống lãng phí nhằm giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, thực hiện cải cách hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính các cấp.

### **C. SƠ KẾT CHỈ THỊ SỐ 20/CT-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Thực hiện Văn bản số 1371/TTCP-KHTH ngày 13/8/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc sơ kết Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Lạng Sơn đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thực hiện việc sơ kết Chỉ thị số 20/CT-TTg và ngày 21/11/2019 UBND tỉnh đã có Báo cáo số 479/BC-UBND sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, gửi Thanh tra Chính phủ, đảm bảo thời hạn theo quy định (*gửi kèm Báo cáo số 479/BC-UBND*).

### **D. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Năm 2019, công tác thanh tra trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được triển khai thực hiện theo đúng Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chất lượng các cuộc thanh tra tiếp tục được nâng lên.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm lãnh đạo, giám sát thường xuyên; được UBND tỉnh chỉ đạo sâu sát, quyết liệt; các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố đã tập trung giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, do vậy trong năm trên địa bàn tỉnh không hình thành “điểm nóng” về khiếu nại, tố cáo.

Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện quyết liệt, đến các cấp, các ngành; công tác quán triệt, triển khai và thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành đã đi vào nề nếp; tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, thực hiện tốt việc phối hợp trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng.

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

a) Một số cuộc thanh tra thời gian ban hành kết luận thanh tra còn chậm, chưa đảm bảo theo quy định. Số lượng, chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu còn hạn chế; việc khắc phục yếu kém, thiếu sót sau thanh, kiểm tra của một số đơn vị còn chậm. Việc phát hiện các hành vi tham

những qua công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ còn hạn chế; chất lượng thanh tra chuyên ngành chưa đáp ứng được yêu cầu.

b) Một số cơ quan, đơn vị chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa quyết liệt, kịp thời dẫn đến có vụ việc giải quyết chậm, giải quyết lại gây bức xúc cho công dân. Chất lượng tham mưu giải quyết đơn thư của một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế dẫn đến kéo dài, còn có vụ việc quá trình giải quyết chưa chặt chẽ phải thu hồi để giải quyết lại.

c) Việc tổ chức thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức; Việc phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra nội bộ còn hạn chế; chương trình, kế hoạch triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại một số cơ quan, đơn vị còn chung chung, chưa xác định được các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm cần tập trung chỉ đạo; việc chỉ đạo, triển khai thực hiện kê khai tài sản thu nhập năm 2019 còn vướng mắc do chưa có hướng dẫn cụ thể.

## **D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020**

### **I. CÔNG TÁC THANH TRA**

1. Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt Chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2020 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đúng yêu cầu về nội dung và trình tự, thời gian theo quy định của pháp luật và các cuộc thanh tra chuyên đề theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ; tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện tốt việc thanh tra công tác quản lý sử dụng đất đai theo Đề án tăng cường xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai giai đoạn đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 1675/QĐ-TTg ngày 29/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc việc chấn chỉnh, xử lý chông chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017.

2. Tiếp tục chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra đối với các cơ quan, đơn vị là đối tượng thanh tra, xử lý nghiêm túc các trường hợp cố tình không chấp hành thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra.

### **II. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân; chỉ đạo các cấp, các ngành quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để hình thành, phát sinh điểm nóng về khiếu nại, tố cáo trên địa bàn, nhất là các địa phương tập trung nhiều dự án, có phát sinh vụ việc đông người.

2. Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực nhất là các quy định của Luật Đất đai, các cơ chế, chính sách bồi thường khi nhà nước thu hồi đất để cơ quan,

tổ chức, cán bộ, công chức và Nhân dân nhận thức đầy đủ và thực hiện đúng quy định nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo. Tập trung chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, đúng quy định trong thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tạo chuyển biến căn bản trong công tác giải phóng mặt bằng góp phần hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục quan tâm, kiên toàn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo.

**3.** Tiếp tục chấn chỉnh và nâng cao chất lượng công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó tập trung chỉ đạo việc tiếp công dân và giải quyết đơn thư liên quan đến nhân sự trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quyết định, kết luận giải quyết có hiệu lực pháp luật; tiếp tục tập trung xử lý, giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP của Thanh tra Chính phủ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là cấp cơ sở để kịp thời chấn chỉnh gắn với xử lý trách nhiệm của người đứng đầu. Thường xuyên chỉ đạo, chủ động nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn toàn tỉnh nhất là đối với những địa phương tập trung nhiều dự án, phát sinh đoàn đông người; chủ động tạo điều kiện để công dân thực hiện quyền, nghĩa vụ khiếu nại, tố cáo nhưng kiên quyết xử lý những đối tượng khiếu kiện có hành vi gây rối an ninh trật tự, kích động, lôi kéo, đe dọa, hành hung, xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích chính đáng của tổ chức, công dân.

### **III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1.** Tiếp tục quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định hướng dẫn thi hành và các văn bản của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định, tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ tốt công tác nắm tình hình và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng.

**2.** Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 11/7/2013 về thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh; tăng cường ứng dụng văn

phòng điện tử trong giải quyết công việc, đổi mới công nghệ quản lý; thực hiện trả lương và thu nhập của cán bộ, công chức qua tài khoản.

3. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường việc kiểm tra nội bộ để chủ động phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng; kiểm tra, xác minh kịp thời các đơn thư có nội dung liên quan đến tiêu cực, tham nhũng; xử lý nghiêm túc các hành vi tham nhũng được phát hiện, đồng thời, xử lý nghiêm túc người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm, tố cáo liên quan đến tiêu cực, tham nhũng; phối hợp trong xử lý, giải quyết các vụ án tham nhũng theo quy định.

## **E. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

Đề nghị Thanh tra Chính phủ:

1. Xem xét, hoàn thiện đề sớm báo cáo đề xuất Chính phủ xây dựng Luật Thanh tra (sửa đổi) nhằm khắc phục những hạn chế, vướng mắc qua tổng kết Luật Thanh tra.

2. Xem xét trình Chính phủ ban hành Nghị định về kiểm soát tài sản thu nhập theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 để kịp thời triển khai thực hiện trong thực tiễn; phối hợp, trao đổi với các Bộ, cơ quan ngang Bộ khẩn trương ban hành quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

3. Sớm xây dựng và ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 06/2013/TT-TTCTP ngày 30/9/2013 Quy định quy trình giải quyết tố cáo vì Thông tư số 06/2013/TT-TTCTP căn cứ Luật Tố cáo năm 2011 đã hết hiệu lực pháp luật; xem xét sửa đổi Thông tư số 03/2013/TT-TTCTP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định về chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục I - TTCTP;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh,
- các phòng: NC, TH, BTCĐ;
- Lưu: VT, NC (HTMĐ)

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Thuởng**